

HKSSF Inter-School Individual Squash Competition 2024-2025

Division : Boys C Grade

Date : 2024/10/12, 2024/10/13, 2024/10/19, 2024/10/20

Venue : Cornwall St. Squash & Table Tennis Centre, Kowloon Tong
九龍塘歌和老街壁球及乒乓球中心

Main Draw (TOP HALF)

Round 1	Round 2	Round 3	Quarter-Finals	Semi-Finals	Final
Wong Ho Kiu 王灝翹 (DBS)(1) --	Wong Ho Kiu 王灝翹 (DBS)(1) 2024-10-12 / 13:30 / Crt 13 TBC	TBC 2024-10-13 / 11:00 / Crt 8 TBC	TBC 2024-10-13 / 15:00 / Crt 8 TBC	TBC 2024-10-19 / 09:00 / Crt 9 TBC	TBC 2024-10-19 / 13:00 / Crt 10
Huang William Yijia 黃奕嘉 (SIS) 2024-10-12 / 10:00 / Crt 10 Wong Tze Tang 黃子騰 (RC)					
Ma Tsz Wun 馬祉桓 (HKRSS) 2024-10-12 / 10:00 / Crt 16 Ng Shing Tsun 吳丞峻 (TTCA)	TBC 2024-10-12 / 13:30 / Crt 12 TBC	TBC 2024-10-13 / 11:00 / Crt 9 TBC	TBC 2024-10-13 / 15:00 / Crt 9 TBC	TBC 2024-10-19 / 09:00 / Crt 9 TBC	TBC 2024-10-19 / 13:00 / Crt 10
Chan King Hei 陳敬熙 (SKHTKP) 2024-10-12 / 10:00 / Crt 15 Tse Tsz Tsun 謝梓竣 (FWFT) (9/16)					
Dong Bo Ang 董博昂 (ISFA) (9/16) --	Dong Bo Ang 董博昂 (ISFA) (9/16) 2024-10-12 / 13:30 / Crt 6 TBC	TBC 2024-10-13 / 11:00 / Crt 9 TBC	TBC 2024-10-13 / 15:00 / Crt 9 TBC	TBC 2024-10-19 / 09:00 / Crt 9 TBC	TBC 2024-10-19 / 13:00 / Crt 10
Chan Yin Wang 陳彥宏 (BBSS) 2024-10-12 / 10:00 / Crt 14 Wong Yan Lam 黃恩霖 (LSC)					
Kollar Thomas Hue Bui (HKIS) 2024-10-12 / 10:00 / Crt 13 Sze To Kai Fung 司徒榮鋒 (CSWCSS)	TBC 2024-10-12 / 13:30 / Crt 11	TBC 2024-10-13 / 11:00 / Crt 10 TBC	TBC 2024-10-13 / 15:00 / Crt 9 TBC	TBC 2024-10-19 / 09:00 / Crt 9 TBC	TBC 2024-10-19 / 13:00 / Crt 10
-- Cheung Pak Hin Milo 張柏軒 (DBS) (5/8)					
Cho Nicholas Min-Suh (HKIS) (5/8) --	Cho Nicholas Min-Suh (HKIS) (5/8) 2024-10-12 / 14:00 / Crt 8 TBC	TBC 2024-10-13 / 11:00 / Crt 10 TBC	TBC 2024-10-13 / 15:00 / Crt 9 TBC	TBC 2024-10-19 / 09:00 / Crt 9 TBC	TBC 2024-10-19 / 13:00 / Crt 10
Lee Yui Him Curtis 李睿謙 (HCYMC) 2024-10-12 / 10:00 / Crt 12 Cheung Ching Chi 張靖之 (LTFC)					
Wong Ki Long 黃琪朗 (KCC) 2024-10-12 / 10:00 / Crt 6 Lee Jan Yao 李殷宥 (LSKC)	TBC 2024-10-12 / 14:00 / Crt 9	TBC 2024-10-13 / 11:00 / Crt 10 TBC	TBC 2024-10-13 / 15:00 / Crt 9 TBC	TBC 2024-10-19 / 09:00 / Crt 9 TBC	TBC 2024-10-19 / 13:00 / Crt 10
-- Chang Long Him 張朗謙 (SKHTSK) (9/16)					
Li Kin Lok 李建樂 (LSC) (9/16) --	Li Kin Lok 李建樂 (LSC) (9/16) 2024-10-12 / 14:00 / Crt 10 TBC	TBC 2024-10-13 / 11:00 / Crt 16 TBC	TBC 2024-10-13 / 15:00 / Crt 9 TBC	TBC 2024-10-19 / 09:00 / Crt 9 TBC	TBC 2024-10-19 / 13:00 / Crt 10
Man Yu Hin 文汝軒 (LSKC) 2024-10-12 / 10:00 / Crt 11 Ko Jinhyo (HKIS)					
Cheung Tsz Long 張梓朗 (SKHTSK) 2024-10-12 / 10:30 / Crt 8 Kwong Tsz Hang 鄺子恒 (BHJS)	TBC 2024-10-12 / 14:00 / Crt 16	TBC 2024-10-13 / 11:00 / Crt 16 TBC	TBC 2024-10-13 / 15:00 / Crt 9 TBC	TBC 2024-10-19 / 09:00 / Crt 9 TBC	TBC 2024-10-19 / 13:00 / Crt 10
-- Tang Wai Hong 鄧偉康 (LTFC) (3/4)					

HKSSF Inter-School Individual Squash Competition 2024-2025

Division : Boys C Grade

Date : 2024/10/12, 2024/10/13, 2024/10/19, 2024/10/20

Venue : Cornwall St. Squash & Table Tennis Centre, Kowloon Tong
九龍塘歌和老街壁球及乒乓球中心

Main Draw (BOTTOM HALF)

Round 1	Round 2	Round 3	Quarter-Finals	Semi-Finals	Final
Leung Nok Yi 梁諾意 (DBS) (3/4) --	Leung Nok Yi 梁諾意 (DBS) (3/4) 2024-10-12 / 14:00 / Crt 15 TBC				
Chen Mickey Youlin 陳有鄰 (SSCS) 2024-10-12 / 10:30 / Crt 9 Lam Kwong Hei 林洸禧 (CSWCSS)		TBC 2024-10-13 / 11:00 / Crt 15 TBC			
Chan Yan Chau 陳恩宙 (YYNo.2) 2024-10-12 / 10:30 / Crt 10 Yau Chase Xuanfu 姚炫甫 (ISFA)	TBC 2024-10-12 / 14:00 / Crt 14 TBC				
Fu Sai Hei 傅世曦 (YCH2) 2024-10-12 / 10:30 / Crt 16 Li Tsz Ho 李梓豪 (LSC) (9/16)			TBC 2024-10-13 / 15:00 / Crt 10 TBC		
Park Joshua Yongho (HKIS) (9/16) --	Park Joshua Yongho (HKIS) (9/16) 2024-10-12 / 14:00 / Crt 13 TBC				
Chan Hong Ting 陳康霆 (KCC) 2024-10-12 / 10:30 / Crt 15 Cheung Ying Yat 張凝一 (ISFA)		TBC 2024-10-13 / 11:00 / Crt 14 TBC			
Wang Yam Chak Ocean 王鑫澤 (BHS) 2024-10-12 / 10:30 / Crt 14 Chum Dylan Dzongsar 鄭峻林 (HKIS)	TBC 2024-10-12 / 14:00 / Crt 12 Lau Hin Chung 劉衍松 (DBS) (5/8)				TBC
-- Lau Hin Chung 劉衍松 (DBS) (5/8)					
Choy Chun Hei Bosco 蔡駿希 (LSC) (5/8) --	Choy Chun Hei Bosco 蔡駿希 (LSC) (5/8) 2024-10-12 / 14:00 / Crt 6 TBC			TBC 2024-10-19 / 09:00 / Crt 10 TBC	CHAMPION 2024-10-19 / 13:00 / Crt 10
Yau Lucas Haoxiang 姚皓翔 (ISFA) 2024-10-12 / 10:30 / Crt 13 Lee Yin Fung 李彥鋒 (SFGC)		TBC 2024-10-13 / 11:00 / Crt 13 TBC			TBC
Chen Yi 陳毅 (BHJS) 2024-10-12 / 10:30 / Crt 12 Lee Chi Him 李祉謙 (BHJS)	TBC 2024-10-12 / 14:00 / Crt 11 Wu Shun Kei 鄺信祈 (DBS) (9/16)				
-- Wu Shun Kei 鄺信祈 (DBS) (9/16)					
Tin Chung Hei Andy 田鍾希 (CSWCSS) (9/16) 2024-10-12 / 10:30 / Crt 6 Yang Ho Yin 楊浩然 (PLK83)	TBC 2024-10-12 / 14:30 / Crt 8 TBC			TBC 2024-10-13 / 15:00 / Crt 16 TBC	
Tam Tsz Lung 譚子隆 (STGSS) 2024-10-12 / 10:30 / Crt 11 Hung Ling Pui 孔令沛 (LSKC)		TBC 2024-10-13 / 11:00 / Crt 12 TBC			
Chan Chi Ming Keith 陳治銘 (ISFA) 2024-10-12 / 11:00 / Crt 8 Qin Louis 覃靈龍 (HA)	TBC 2024-10-12 / 14:30 / Crt 9 Bai Ethan Hao Wen 柏皓文 (SIS) (2)				
-- Bai Ethan Hao Wen 柏皓文 (SIS) (2)					